TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HSST
Ngày 19 tháng 7 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhẫn và bà Hoàng Bích Ngọc

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Đảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/HSST ngày 6 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lưu Văn M (tên gọi khác: Lưu Văn T), sinh ngày 05/10/1978; trú tại: Thôn N, xã H, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng; có vợ là Ngô Thị X và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2006); tiền sự: Không;

- Tiền án: 01: Tại bản số 33/HSPT Ngày 28/6/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội đánh bạc. Ngày 26/11/2017 M chấp hành xong hình phạt tù;

- Nhân thân: Ngày 05/5/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". M đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Ngày 20/8/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc. M đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lưu Văn Đ, sinh năm 1970; trú tại: Thôn N, xã H, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

2. Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1993; trú tại: Thôn N, xã H, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

3. Anh Lâm Văn L, sinh năm 1979; trú tại: Thôn N, xã H, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

4. Anh Trương Văn H, sinh năm 1967; trú tại: Thôn T, xã HC, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12h30’ ngày 05/4/2019, Lưu Văn Đ đang ở nhà tại thôn N, xã H, huyện TĐ thì Lưu Văn M, Trần Văn Đ, Lâm Văn L và Trương Văn H đến nhà Đ chơi. Trong lúc ngồi chơi uống nước, M nói *“Ai chơi liêng thì lên phía đồi sau”*. - Ý M rủ H, Đ, L đánh bạc ăn tiền - thì tất cả đồng ý còn Đ không chơi nên đi ngủ. M đi ra phía sau đầu đốc nhà lấy 01 chiếc chiếu nhựa đã cũ, bên trong có 01 bộ bài tú lơ khơ. M cầm bộ bài và đưa chiếc chiếu nhựa cho Đ cầm rồi M, Đ, H, L đi lên đồi cây bạch đàn ở phía sau nhà Đ. Đ trải chiếu xuống đất, M để bộ bài xuống chiếu rồi tất cả cùng ngồi xuống chiếu và thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi liêng, mỗi ván đặt cược tối thiểu là 20.000 đồng, tối đa là 200.000 đồng. Hình thức chơi cụ thể như sau: người chơi lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân từ A (át) đến K, quy ước từ 10-K tính là 0 điểm. Người chơi đặt cược số tiền 20.000 đồng xuống giữa chiếu làm tiền gà và người cầm cái chia cho mỗi người 03 quân bài, rồi lên bài tính điểm. Nếu người chơi không có điểm thì úp bài (không theo tính điểm), còn người chơi có điểm đặt thêm tiền gà để theo, số tiền gà đặt cược tối đa là 200.000 đồng, sau đó tất cả lật bài ai có số điểm cao nhất thì thắng được ăn số tiền gà đặt trên chiếu và ngược lại người chơi có số điểm thấp thì bị mất số tiền đã đặt cược. Khi chơi nếu ai được sáp (tức là 03 quân bài giống nhau), liêng (là 03 quân bài liền nhau), đĩ (tức ba quân bài hình đầu người) thì người đó thắng không phải tính điểm mà được ăn số tiền đặt cược trên chiếu. Đ là người cầm cái đầu tiên và chia bài cho người chơi. Khi cả nhóm vừa chơi xong ván đầu tiên thì có Lưu Huy B đến ngồi xem. Khoảng 13h10’ khi cả nhóm đang chơi thì bị Cơ quan Công an huyện Tam Đảo phát hiện lập biên bản sự việc. Tang vật thu giữ gồm: Thu trên chiếu bạc số tiền 1.775.000 đồng; 01 chiếc chiếu nhựa cũ; 52 quân bài tú lơ khơ, sợ bị bắt Lưu Văn M, Lâm Văn L bỏ chạy thoát.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai: Trước khi đánh bạc Lưu Văn M có 170.000 đồng, khi đang đánh bạc bị công an phát hiện sợ bị bắt M đã vơ số tiền 160.000 đồng trên chiếu bạc và bỏ trốn, đến ngày 07/4/2019, M tự nguyện giao nộp số tiền 160.000 đồng, Trần Văn Đ có 955.000 đồng, Trương Văn H có 510.000 đồng, Lâm Văn L có 300.000 đồng. Như vậy xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.935.000 đồng.

Mặc dù số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc đánh bạc là 1.935.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng) nhưng Lưu Văn M đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích nên M phải chịu trách nhiệm hình sự tội đánh bạc.

Đối với Trần Văn Đ, Lâm Văn L, Trương Văn H do các đối tượng không có tiền án, tiền sự, số tiền sử dụng để đánh bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm

hình sự nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đ, L, H.

Đối với Lưu Văn Đ là chủ nhà nhưng khi các đối tượng rủ đánh bạc, Đường không tham gia và không biết các đối tượng lấy chiếu, bài ở nhà mình để đánh bạc và đối với Lưu Huy B là người có mặt nhưng B chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích vai trò, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Văn M phạm tội "Đánh bạc"; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự, xử phạt Lưu Văn M từ 09 tháng đến 01 năm tù, cho hưởng án treo; đề nghị ấn định thời gian thử thách của bị cáo theo quy định của pháp luật;

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.935.000đ là tiền sử dụng để đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa đã cũ, 01 bộ bài tú lơ khơ là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn M đã thành khẩn khai nhận và rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, khi nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra, với vật chứng đã được thu giữ, với các chứng cứ khác đã được thu thập và phù hợp với Cáo trạng đã được Đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Mặc dù số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 1.935.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng) nhưng Lưu Văn M đã có 01 tiền án về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích nên hành vi đánh bạc của Lưu Văn M đã phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá ... hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng... hoặc đã bị kết án về tội này ..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03

năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Lưu Văn M là người có nhân thân xấu, từng có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Đánh bạc" nhưng không chịu tu dưỡng để trở thành công dân có ích mà còn tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là: Gia đình bị cáo có công với đất nước: Bố bị cáo đã tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, có nhiều thành tích, được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến;

Do vậy cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội;

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

[5] Về vật chứng: Cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.935.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa đã cũ, 01 bộ bài tú lơ khơ là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[7] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được Điều tra viên, Kiểm sát điều tra, thu thập theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng mọi hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong việc điều tra, truy tố đối với bị cáo;

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn M phạm tội "Đánh bạc";

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Xử phạt Lưu Văn M 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.935.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa đã cũ, 01 bộ bài tú lơ khơ là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2019)

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/PL-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Lưu Văn M phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND H.Tam Đảo;
-VKSND tỉnh VP
- CA H.Tam Đảo;
- THA Tam Đảo;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Việt